TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HSST
Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Vi Nhật Hoàng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Đỗ Ngọc Quý – Cán bộ Hưu trí;

Ông Đồng Minh Sơn – Phó Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Mê Linh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hoà, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Trần Nghĩa Q - Sinh ngày: 27/7/2007, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Trần N (sinh năm: 1988) và bà Nguyễn Thị Kim V (sinh năm: 1987); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Nghĩa Q: Ông Trần N – sinh năm: 1988 và Nguyễn Thị Kim V – sinh năm 1987; cùng trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Là cha, mẹ ruột của bị cáo. (ông N vắng mặt, bà V có mặt).

2/ Hồ Quốc D - sinh ngày 04/9/2001, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Hồ Văn L (sinh năm: 1978) và bà Nguyễn Thị E (sinh năm: 1979); tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 100/QĐ-XPHC ngày 28/9/2023 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự số tiền 6.500.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Tấn N1 - sinh ngày 10/7/2000, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 04, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Trần Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị L1 (sinh năm: 1973); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Trần Tuấn T - sinh ngày 10/12/1999, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Trần Tuấn H (sinh năm: 1972) và bà Phạm Thị M (sinh năm: 1974); chung sống như vợ chồng với: Nguyễn Thị Hồng D1 (sinh năm: 1995), có 01 con chung sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Phan Thành L2 - sinh năm: 2000; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị N2 – sinh năm 1976; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

3/ Bà Trần Thị Nhật H1 – sinh năm: 1982; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Tuấn T1 - sinh năm: 1997; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Thành L3 – sinh năm 2000; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 09/02/2024, Công an xã V tiến hành tuần tra trên địa bàn. Khi đi đến khu vực C1 thuộc thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T, Trần Tuấn T1 đang có hành vi tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ:

- 01 túi nilon loại khoằn mép, màu trắng trong, kích thước (4x3,5)cm, bên trong chứa tinh thể nghi ma túy. Đã tiến hành niêm phong ký hiệu A.

- 01 chai nhựa nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 18,5cm và 01 đoạn ống thủy tỉnh hình chữ L dài 13cm, đường kính 6mm, phần đầu ống hình cầu, xung quanh bên ngoài hình cầu có vết bám khói; ống hút nhựa và ống thủy tinh đều thông từ ngoài vào trong chai. Đã tiến hành niêm phong ký hiệu B.

Qua làm việc Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T, Trần Tuấn T1 đều khai nhận: Chai nhựa, ống hút nhựa, ống thủy tinh là dụng cụ phục vụ sử dụng ma túy đá; tinh thể trong túi nilon là ma túy đá các đối tượng đang tổ chức sử dụng, chưa sử dụng hết thì bị phát hiện. Tiến hành test nhanh ma túy đối với Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T, Trần Tuấn T1 đều cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine (Ma túy đá).

Tại Kết luận giám định số 173/2024/KL-KTHS ngày 19/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1739g (không phẩy một bảy ba chín gam), loại Methamphetamine.

** Quá trình điều tra xác định như sau:*

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2024; Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T, Trần Tuấn T1 tổ chức ăn nhậu tiệc Tất Niên tại nhà của Nguyễn Thành L3 ở thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình ngồi nhậu, thì T nói "lâu lâu biển vô chơi một cái" thì Q, D, N1 hiểu ý và cùng T bàn bạc, rủ nhau mua ma túy đá sử dụng, tất cả đồng ý. Do không có tiền mua ma túy nên cả nhóm thống nhất: T sẽ mượn tiền của L3 số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), đồng thời quy ước phân chia: Tuyển góp 100.000đ, N1 góp 100.000đ và Q góp 300.000đ để trả lại cho L3 vào hôm sau; sau khi mượn được tiền thì Q và D sẽ đi mua ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy đá. Theo như thống nhất trên, T mượn được số tiền 500.000 đồng từ L3 rồi đưa cho Q cất giữ, sau đó tất cả tiếp tục ngồi nhậu.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T1 rủ cả nhóm đến nhà vợ T1 là Nguyễn Thị Hồng N3 ở thôn B, xã V để tiếp tục nhậu, thì tất cả đồng ý. Lúc này; N1, T và T1 đến đó trước, còn D điều khiển xe mô tô 79V1 - 509.37 chở Q đi tìm chỗ mua ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Cả hai đi đến khu vực Xóm T thuộc thôn Q, xã V gặp một thanh niên tên C (không rõ lai lịch), rồi D trực tiếp mua từ Cu 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước lọc nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tỉnh hình chữ "L" có đầu ống hình cầu (thường gọi cây nỏ, nồi) với số tiền 70.000đ, rồi D cất giữ dụng cụ này.

Do biết được Phan Thành L2 (tên thường gọi: Cu Nu) có bán ma túy, nên Q sử dụng điện thoại di động của D, thông qua ứng dụng M1 gọi cho L2 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, thì L2 đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực Xóm C thuộc thôn B, xã V. Sau đó, Q và D đến điểm hẹn mua được 01 túi nilon loại khóa khoằn mép chứa ma túy đá từ L2, rồi Q cất giữ. Sau đó, cả hai đến nhà vợ của T1 để nhậu như đã hẹn. Khi đến nơi, do T1 cãi nhau với gia đình nên Q, D, N1, T, T1 thống nhất đi đến đường bê tông dưới chân cầu vượt cạn thuộc thôn B, xã V để nhậu và sử dụng ma túy. Khi đi D điều khiển xe mô tô 79V1-509.37 chở Q, T điều khiển xe mô tô 79V1-311.06 chở N1, T1 cũng điều khiển xe mô tô 79V1-259.65 đi một mình theo.

Đến nơi, Q lấy túi nilon chứa ma túy đưa cho D, D tiến hành lấy một phần ma túy từ túi nilon bỏ vào phần đầu ống thủy tinh hình cầu, rồi dùng quẹt lửa có sẵn của D trực tiếp đốt nóng ma túy. Lúc này, cả nhóm D, Q, N1, T, T1 lần lượt, luân phiên nhau sử dụng ma túy. Còn túi nilon chứa ma túy chưa sử dụng hết thì D đưa lại cho Q cất giữ để sử dụng cho lần tiếp theo, tức là sau khi sử dụng xong sẽ bỏ ma túy còn lại để sử dụng luôn. Sau khi sử dụng ma túy xong, do không nhậu nên Q chở N1 đi mua 04 chai nước lọc về cho cả nhóm uống để tiếp tục sử dụng phần ma túy còn lại trong túi nilon. Lúc này, thấy bên trong ống thủy tinh vẫn còn ma túy nên D tiếp tục dùng quẹt lửa trực tiếp đốt nóng ma túy rồi cả nhóm luân phiên, tiếp tục sử dụng.

Đến khoảng 20h45' cùng ngày, khi tất cả đang sử dụng ma túy thì Công an xã V tuần tra đi đến. Sợ bị phát hiện nên Q lấy túi nilon chứa ma túy đá còn lại vứt vào vũng nước gần đó thì bị lực lượng Công an phát hiện, tiến hành thu giữ, niêm phong cùng với dụng cụ sử dụng ma túy như trên.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Trần Tuấn T đã trả lại cho Nguyễn Thành L3 số tiền 500.000 đồng; ông L3 đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì.

* *Về vật chứng vụ án:*

+ 0,1739g ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì ký hiệu A. Đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ 01 (một) nhựa nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 18,5cm và 01 (một) đoạn ống thủy tỉnh hình chữ L dài 13cm, đường kính 6mm, phần đầu ống hình cầu, xung quanh bên ngoài hình cầu có vết bám khói; ống hút nhựa và ống thủy tinh đều thông từ ngoài vào trong chai. Đã niêm phong ký hiệu B, quá trình phục vụ điều tra đã tiến hành mở niêm phong và niêm phong lại ký hiệu B1.

+ Túi nilon rỗng, dạng túi zíp, đã được niêm phong vào phong bì có ghi số 4259. Đây là túi nilon trước đó dùng để chứa ma túy, là mẫu vật hoàn lại sau giám định tại Kết luận giám định số 4259/KL-KTTHS ngày 13/8/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

+ 01 (một) xe mô tô 79V1-509.37, nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, màu sơn: trắng - đỏ - đen, số máy: KB11E1223564, số khung: MHIKB1116KK2242.

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, kiểu máy: Iphone 11 Pro max, màu: trắng. Số Imei 1: 353899101188298, số I 2: 353899101276812, bên trong có sim số: 0334036420 kèm theo tại hồ sơ vụ án 01 chứng nhận đăng ký xe xe mô tô 79V1-509.37 số 79006555 mang tên Hồ Quốc D. Thu giữ của Hồ Quốc D.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu những đồ vật không liên quan đến tội phạm như sau:

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Oppo, kiểu máy: CPH1912, màu: đen, Imei 1: 865222040777777, Imei 2: 865222040777769, bên trong không gắn sim, màn hình nhiều vết nứt vỡ. Đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Thành L2.

+ 01 (một) xe mô tô 79V1-311.06, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, màu sơn: đen - vàng, số máy: E3161-192706, số khung: RLCUE 1710GY130257. Đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị N2.

+ 01 (một) xe mô tô 79V1-259.65, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, màu sơn: xanh - đen, số máy: E3T6E018943, số khung: RLCUE 1710GY013740. Đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Thị Nhật H1.

- Đối với 01 (một) quẹt lửa là dụng cụ mà D dùng đốt nóng ma túy cho cả nhóm sử dụng, khi lực lượng Công an đến thì D đã vứt vào ruộng lúa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với các chai nước lọc mà Q và N1 mua về cho cả nhóm uống để sử dụng ma túy, khi Công an đến thì N1 đã vứt các vỏ chai này về các hướng, N1 không xác định được vị trí vứt, nên không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSVN ngày 08 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Nghĩa Q về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T và Trần Nghĩa Q theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T và tuyên phạt:

+ Bị cáo Hồ Quốc D từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Bị cáo Trần Tấn N1 từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Bị cáo Trần Tuấn T từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Nghĩa Q và tuyên phạt: Bị cáo Trần Nghĩa Q từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô 79V1-509.37, nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, màu sơn: trắng - đỏ - đen, số máy: KB11E1223564, số khung: MHIKB1116KK2242; kèm theo 01 (một) chứng nhận đăng ký xe xe mô tô 79V1-509.37 số 79006555 mang tên Hồ Quốc D.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, kiểu máy: Iphone 11 Pro max, màu: trắng. Số Imei 1: 353899101188298, số I 2: 353899101276812, bên trong có sim số: 0334036420 của bị cáo Hồ Quốc D.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nhựa nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 18,5cm và 01 (một) đoạn ống thủy tỉnh hình chữ L dài 13cm, đường kính 6mm, phần đầu ống hình cầu, xung quanh bên ngoài hình cầu có vết bám khói; ống hút nhựa và ống thủy tinh đều thông từ

ngoài vào trong chai. Đã niêm phong ký hiệu B, quá trình phục vụ điều tra đã tiến hành mở niêm phong và niêm phong lại ký hiệu B1.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi nilon rỗng, dạng túi zíp, đã được niêm phong vào phong bì có ghi số 4259. Đây là túi nilon trước đó dùng để chứa ma túy, là mẫu vật hoàn lại sau giám định tại Kết luận giám định số 4259/KL-KTTHS ngày 13/8/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí: Các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T và Trần Nghĩa Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành L3, bà Nguyễn Thị N2, bà Trần Thị Nhật H1 và người làm chứng ông Trần Tuấn T1, Phan Thành L2 vắng mặt nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này, đồng thời lời khai của họ đã có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T đều đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 105/CT-VKSVN ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với Biên bản sự việc ngày 09/02/2024, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 09/02/2024, tại khu vực đường bê tông dưới chân cầu vượt cạn thuộc thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Trần Nghĩa Q, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T đã cung cấp 0,1739g ma túy loại Methamphetamine, cùng Hồ Quốc D cung cấp dụng cụ để tổ chức cho Q, D, N1, T và Trần Tuấn T1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

...".

Vì vậy với hành vi này, các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Nghĩa Q đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T và Trần Nghĩa Q theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được ma túy là chất gây nghiện và việc tổ chức sử dụng ma túy là trái pháp luật. Nhưng, do nghiện hút và muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà các bị cáo đã cố ý phạm tội.

[4.2] Xét vai trò, nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo có vai trò đồng phạm; bị cáo T là người khởi xướng việc sử dụng ma túy đồng thời cùng đóng góp tiền mua ma túy; các bị cáo

khác đều thực hành tích cực, cùng nhau bàn bạc, phân công về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Nghĩa Q, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T cung cấp ma túy loại Methamphetamine, bị cáo Hồ Quốc D cung cấp dụng cụ đồng thời là người chuẩn bị ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng để cho Q, D, N1, T và Trần Tuấn T1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhân thân: Các bị cáo Q, N1, T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; riêng bị cáo Hồ Quốc D có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 100/QĐ-XPHC ngày 28/9/2023 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự số tiền 6.500.000 đồng. Do đó, cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, nhân thân của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, ngăn ngừa những hành vi tương tự; mức án đối với bị cáo T, bị cáo D phải cao hơn các bị cáo khác.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Nghĩa Q sinh ngày 27/7/2007, tại thời điểm phạm tội (ngày 09/02/2024), bị cáo chỉ mới 16 (mười sáu) tuổi 06 (sáu) tháng 13 (mười ba) ngày; thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên cần áp dụng điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự để có mức án tương ứng đối với bị cáo Q, thấp hơn hình phạt dành cho người đủ 18 tuổi.

[4.3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, các bị cáo Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T không có tài sản riêng, thu thập không ổn định lại nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N2, bà Trần Thị Nhật H1 tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ lời khai tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Bà Nguyễn Thị N2 đã nhận lại 01 (một) xe mô tô 79V1-311.06, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, màu sơn: đen - vàng, số máy: E3161-192706, số khung: RLCUE 1710GY130257; bà Trần Thị Nhật H1 đã nhận lại 01 (một) xe mô tô 79V1-259.65, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, màu sơn: xanh - đen, số máy: E3T6E018943, số khung: RLCUE 1710GY013740; đồng thời cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 01 (một) nhựa nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 18,5cm và 01 (một) đoạn ống thủy tỉnh hình chữ L dài 13cm, đường kính 6mm, phần đầu ống hình cầu, xung quanh bên ngoài hình cầu có vết bám khói; ống hút nhựa và ống thủy tinh đều thông từ ngoài vào trong chai. Đã niêm phong ký hiệu B, quá trình phục vụ điều tra đã tiến hành mở niêm phong và niêm phong lại ký hiệu B1 và 01 (một) túi nilon rỗng, dạng túi zíp, đã được niêm phong vào phong bì có ghi số 4259. Đây là túi nilon trước đó dùng để chứa ma túy, là mẫu vật hoàn lại sau giám định tại Kết luận giám định số 4259/KL-KTTHS ngày 13/8/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh;

Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo và hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[8.2] Đối với các vật chứng thu giữ của Hồ Quốc D gồm:

+ 01 (một) xe mô tô 79V1-509.37, nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, màu sơn: trắng - đỏ - đen, số máy: KB11E1223564, số khung: MHIKB1116KK2242.

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, kiểu máy: Iphone 11 Pro max, màu: trắng. Số Imei 1: 353899101188298, số I 2: 353899101276812, bên trong có sim số: 0334036420. Thu giữ của Hồ Quốc D. Thu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 chứng nhận đăng ký xe xe mô tô 79V1-509.37 số 79006555 mang tên Hồ Quốc D.

Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo D dùng để thực hiện việc phạm tội. Do đó cần tịch thu, sung công quỹ N4.

[9] Về các nội dung khác:

[9.1] Trần Nghĩa Q và Hồ Quốc D khai nhận vào ngày 09/02/2024 tại thôn B, xã V thì có mua ma túy từ Phan Thành L2 (C) với số tiền 500.000đ. Tuy nhiên qua điều tra, L2 không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Q và D. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra như: Tiến hành đối chất; kiểm tra dữ liệu điện thoại di động tạm giữ của D và L2; tiến hành trưng cầu giám định ADN của L2 có trên túi nilon chứa ma túy thu giữ, nhưng không có kết quả cũng như không có

phát hiện gì. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Phan Thành L2 về hành vi *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[9.2] Đối với ma túy chưa sử dụng hết bị thu giữ tại hiện trường, có khối lượng 0,1739g, loại Methamphetamine, thì Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T, Trần Tuấn T1 đều khai nhận số ma túy này cả nhóm đang sử dụng và dự định sẽ tiếp tục sử dụng hết trong đêm ngày 09/02/2024 luôn tại chân cầu vượt cạn nếu Cơ quan Công an không phát hiện. Do đó, đủ cơ sở xác định 0,1739g ma túy, loại Methamphetamine sẽ được các đối tượng sử dụng hết nếu không bị phát hiện. Như vậy, không tiếp tục xử lý Q, D, N1, T, T1 về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9.3] Trần Tuấn T1 không tham gia giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, T1 với vai trò là người thụ hưởng, sử dụng ma túy cùng các bị cáo. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với T1; Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính T1 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[9.4] Đối với Nguyễn Thành L3 đã cho T mượn 500.000 đồng, nhưng L3 không biết T dùng tiền này để mua ma túy, đồng thời cũng không hứa hẹn gì về việc sử dụng ma túy cùng các bị can. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với L3.

[9.5] Đối với người thanh niên tên C đã có hành vi bán bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho D với giá 70.000 đồng. Hiện không xác định được lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để tiếp tục xác minh, xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T;

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Nghĩa Q;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333, Điều 336 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo;

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 06/5/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 06/5/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn N1 08 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 06/5/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Nghĩa Q từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô 79V1-509.37, nhãn hiệu: Honda, loại: Sonic, màu sơn: trắng - đỏ - đen, số máy: KB11E1223564, số khung: MHIKB1116KK2242; kèm theo 01 (một) chứng nhận đăng ký xe xe mô tô 79V1-509.37 số 79006555 mang tên Hồ Quốc D.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, kiểu máy: Iphone 11 Pro max, màu: trắng. Số Imei 1: 353899101188298, số I 2: 353899101276812, bên trong có sim số: 0334036420 của bị cáo Hồ Quốc D.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nhựa nhãn hiệu Sanna loại 330ml, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 18,5cm và 01 (một) đoạn ống thủy tỉnh hình chữ L dài 13cm, đường kính 6mm, phần đầu ống hình cầu, xung quanh bên ngoài hình cầu có vết bám khói; ống hút nhựa và ống thủy tinh đều thông từ ngoài vào trong chai. Đã niêm phong ký hiệu B, quá trình phục vụ điều tra đã tiến hành mở niêm phong và niêm phong lại ký hiệu B1.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi nilon rỗng, dạng túi zíp, đã được niêm phong vào phong bì có ghi số 4259. Đây là túi nilon trước đó dùng để chứa ma túy, là mẫu vật hoàn lại sau giám định tại Kết luận giám định số 4259/KL-KTTHS ngày 13/8/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 31/12/2024).

- Về án phí: Các bị cáo Trần Nghĩa Q, Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo Trần Nghĩa Q và người đại diện hợp pháp của bị cáo Q, bị cáo Hồ Quốc D, Trần Tấn N1, Trần Tuấn T là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vạn Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng